

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 21 tháng 02 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn Duy Tính
2/Ông Vũ Hùng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì,, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phùng Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/01/1981, tại Vĩnh Phúc; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu Hoà Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; bố đẻ: Phùng Văn Túc (Đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị Giá, sinh năm 1956; vợ Lê Thị Hà, sinh năm 1980, đã ly hôn, hiện ở phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc ; vợ Lê Thị Ngọc Oanh, sinh năm 1977, đã ly hôn, hiện ở phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019. Con thứ nhất và thứ hai hiện ở phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; con thứ ba và thứ tư hiện ở phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 23/ST ngày 04/7/2003 của Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử Ngà 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về “Tội Trộm cắp tài sản” và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (Giá trị tài sản trộm cắp là 1.000.000 đồng cùng các tài sản khác Cơ quan điều tra không định giá nên không xác định được). Ngà chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2005, chấp hành xong án phí ngày 04/7/2003.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPHC ngày 14/12/2006 của Công an thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Ngà 2.000.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngà nộp phạt xong ngày 15/12/2006.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC ngày 17/4/2007 của Công an phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Ngà 500.000 đồng về hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng. Ngà nộp phạt xong ngày 23/01/2007.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 30/10/2013 của Công an phường Minh Phương, thành phố Việt Trì xử phạt Ngà 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngà nộp phạt xong ngày 30/11/2013

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Việt Trì. (Bị cáo có mặt).

Người bị hại:

-Anh Hồ Minh Quang, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu Minh Bột, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn Tân, sinh năm 1990; địa chỉ: TDP Vinh Thị Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Xuân Hùng, sinh năm 1979; địa chỉ: Phố Bùi Xương Trạch, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Qua mối quan hệ xã hội, Phùng Văn Ngà, sinh năm 1981, trú tại: Khu Hoà Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết anh Hồ Minh Quang, sinh năm 1987, trú tại: Khu Minh Bột, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có xe ô tô cho thuê xe tự lái. Do có nhu cầu thuê xe ô tô tự lái để sử dụng làm phương tiện đi lại nên vào khoảng tháng 02/2023, Ngà liên hệ với anh Quang đặt vấn đề thuê xe ô tô, anh Quang đồng ý. Ngày 02/3/2023, anh Quang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, biển kiểm soát 19A-108.41 đến nhà Ngà ở Khu Hoà Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, anh Quang lập “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” với Ngà, thời hạn thuê xe từ ngày 02/3/2023 đến ngày 02/9/2023, giá thuê là 10.000.000 đồng/1 tháng. Ngà trả trước cho anh Quang 30.000.000 đồng là tiền thuê xe 03 tháng, trong đó Ngà chuyển 15.000.000 đồng từ số tài khoản 12001011726593 Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam của Ngà đến số tài khoản 033704060159759 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam của anh Quang và 15.000.000 đồng Ngà đưa tiền mặt cho anh Quang. Sau đó, anh Quang giao cho Ngà xe ô tô BKS 19A-108.41 kèm theo 01 chìa khoá xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Hồ Minh Quang (bản phô tô), 01 giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng TMCP đầu tư và phát

triển Việt Nam chi nhánh Hùng, sinh năm 1986, trú tại: Khu Hoà Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và nhờ Khánh chuyển vào tài khoản của anh Quang để trả tiền thuê xe (Anh Khánh và Ngà có mối quan hệ anh em họ hàng). Ngà sử dụng chiếc xe ô tô trên để làm phương tiện đi lại đến tháng 5/2023 thì hết tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định bán chiếc xe ô tô trên. Qua các mối quan hệ xã hội, Ngà biết anh Trần Văn Tân, sinh năm 1990, trú tại: TDP Vinh Thị Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc cần mua xe ô tô. Ngày 22/5/2023, Ngà và anh Tân gặp nhau, Ngà nói chuyện với anh Tân về việc Ngà có xe ô tô muốn bán, anh Tân bảo Ngà mang xe xuống cho anh Tân xem. Ngày 23/5/2023, Ngà hẹn gặp anh Tân ở huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, anh Tân đồng ý. Sau đó, Ngà một mình điều khiển xe ô tô BKS 19A-108.41 đến chỗ hẹn gặp anh Tân. Tại đây, anh Tân có hỏi Ngà về nguồn gốc chiếc xe ô tô thì Ngà nói với anh Tân là xe của Ngà mua từ lâu, chưa đổi tên chủ sở hữu, Ngà đang thế chấp xe tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Hùng Vương, phòng giao dịch Thanh Sơn, giấy chứng nhận xe bản chính ngân hàng đang giữ. Anh Tân đồng ý mua xe của Ngà với giá 235.000.000 đồng và thoả thuận đưa trước cho Ngà 150.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ giao nốt khi Ngà rút hồ sơ tại Ngân hàng, lấy giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô bản chính đưa cho anh Tân. Giữa anh Tân và Ngà không viết giấy mua bán xe mà anh Tân quay lại video Ngà nói đã nhận tiền đặt cọc của anh Tân, cam kết chiếc xe ô tô trên là của Ngà, không phải xe vi phạm pháp luật. Số tiền 150.000.000 đồng, Ngà đã sử dụng 20.000.000 đồng để trả tiền thuê xe cho anh Quang, số còn lại Ngà đã chi tiêu cá nhân hết.

Còn chiếc xe ô tô BKS 19A-108.41, anh Tân sử dụng làm phương tiện đi lại đến tháng 8/2023, anh Tân cần tiền nên đăng bài bán xe lên mạng xã hội Facebook thì có anh Nguyễn Xuân Hùng, sinh năm 1979, trú tại: phố Bùi Xương Trạch, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội hỏi mua. Anh Tân có nói với anh Hùng chiếc xe trên anh Tân mua lại của Ngà nhưng do xe đang thế chấp tại Ngân hàng nên khi nào anh Ngà tắt toán và có giấy chứng nhận giấy đăng ký xe bản gốc thì sẽ chuyển cho anh Hùng, anh Hùng đồng ý. Anh Tân và anh Hùng thoả thuận: Số tiền mua bán xe là 235.000.000 đồng, anh Hùng sẽ đặt cọc trước 147.000.000 đồng, số tiền còn lại anh Hùng sẽ giao khi nhận được giấy đăng ký xe bản gốc. Anh Tân viết “Giấy đặt cọc mua xe” và đưa anh Hùng giữ. Đồng thời giao cho anh Hùng 01 xe ô tô trên cùng 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 19A-108.41 bản phô tô, 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Hùng Vương. Sau khi mua xe, anh Hùng sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Quá trình sử dụng anh Hùng có mua thêm 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô. Ngày 20/02/2024, anh Lê Trí Tú, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 11, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (anh Tú là em họ của anh Hùng) mượn chiếc xe trên của anh Hùng để về quê ở Thanh Hoá. Đến khoảng 16 giờ 50 phút ngày 21/02/2024, khi anh Tú điều khiển xe đến trạm thu phí tự động BOT Pháp Vân – Cầu Giẽ thì anh Quang phát hiện thấy chiếc xe nên đã nói chuyện với anh Tú và mời công an xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đến làm việc. Công an xã Liên Ninh đã tạm giữ chiếc xe ô tô trên. Ngày

22/02/2024, anh Quang có đơn trình báo sự việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 29/02/2024, Công an xã Liên Ninh chuyển toàn bộ hồ sơ có liên quan cùng chiếc xe ô tô trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/3/2024, cơ quan điều tra ra yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS 19A-108.41 mà Phùng Văn Ngà đã chiếm đoạt của anh Hồng Minh Quang. Tại Kết luận định giá tài sản số 364/KL-HĐĐGTS ngày 27/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản – Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì, kết luận: *“Giá 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A-108.41, nhãn hiệu KIA K3, màu trắng, (số máy G4FGFS899620, số khung RNYD41A6FC060495), xe sản xuất năm 2015, xe đã qua sử dụng, có giá là 340.000.000 đồng”*.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu thập “Phiếu thu thập thông tin dân cư” đứng tên người khai Phùng Văn Ngà và ra Quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký đứng tên Phùng Văn Ngà trong bản “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” lập ngày 02/3/2023. Tại Kết luận giám định số 1210/KL - KTHS ngày 09/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *“Chữ ký dạng chữ viết “ngà” và các chữ họ tên “Phùng Văn ngà” dưới mục “Đại diện bên B” trên “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” (mẫu cần giám định ký hiệu A) so với mẫu chữ viết “Phùng Văn ngà” dưới mục “Người khai” trên “Phiếu thu thập thông tin dân cư” là do cùng một người ký và viết ra”*.

Ngày 24/9/2024, cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tệp tin video do anh Tân cung cấp cho cơ quan điều tra có nội dung Ngà bán xe cho anh Tân và nhận đặt cọc của anh Tân số tiền 150.000.000 đồng. Tại Kết luận giám định số 1351A/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *“Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video gửi giám định”*.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Phùng Văn Ngà đến làm việc nhưng Ngà không có mặt tại địa phương. Đến ngày 09/11/2024, cơ quan điều tra mới triệu tập được Ngà. Tại cơ quan điều tra, Ngà đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với anh Trần Văn Tân là người mua xe ô tô của Ngà: Khi mua xe anh Tân đã hỏi Ngà về nguồn gốc xe, anh Tân không biết chiếc xe là do Ngà thuê của anh Quang sau đó mang đi bán nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Tân. Đối với số tiền 150.000.000 đồng anh Tân đặt cọc mua xe của Ngà, anh Tân yêu cầu Ngà phải trả lại nhưng đến nay Ngà chưa trả tiền cho anh Tân.

Đối với anh Nguyễn Xuân Hùng là người mua xe ô tô của anh Tân: Khi mua xe, anh Hùng được anh Tân gửi cho đoạn video quay lại hình ảnh Ngà cam kết xe của Ngà, anh Hùng không biết xe do Ngà vi phạm pháp luật mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với số tiền 147.000.000 đồng anh Hùng đặt cọc mua xe của anh Tân, anh Hùng chưa có yêu cầu anh Tân phải trả lại số tiền này.

Đối với anh Lê Trí Tú là người mượn xe của anh Hùng để làm phương tiện đi lại. Anh Tú không biết chiếc xe trên là tài sản vi phạm pháp luật nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Vũ Quốc Khánh là người được Ngà đưa 10.000.000 đồng để chuyển trả tiền thuê xe cho anh Quang: Anh Khánh không biết Ngà mang xe của anh Quang đi bán, không được bàn bạc, trao đổi hay hưởng lợi gì từ Ngà nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Hồ Minh Quang: anh Quang cho Ngà thuê xe làm phương tiện đi lại, anh Quang được Ngà trả 60.000.000 đồng tiền thuê xe 06 tháng đây là tiền theo thỏa thuận dân sự giữa anh Quang và Ngà nên cơ quan điều tra không thu hồi số tiền trên.

Những vật chứng, tài sản đã thu giữ:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, BKS 19A-108.41 số máy G4FGFS899620, số khung RNYD41A6FC060495, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5317137 là tài sản hợp pháp của anh Hồ Minh Quang, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 3012195 của anh Nguyễn Xuân Hùng (anh Hùng không có yêu cầu đề nghị gì đối với giấy chứng nhận này). Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho anh Quang quản lý, sử dụng.

- 01 giấy biên nhận thẻ chấp của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Hùng Vương được đánh số bút lục đưa vào hồ sơ vụ án.

- 02 USB chứa tệp tin video hình ảnh do anh Trần Văn Tân và Nguyễn Xuân Hùng giao nộp có nội dung Ngà bán xe cho anh Tân và nhận đặt cọc của anh Tân số tiền 150.000.000 đồng được niêm phong, đánh số bút lục và đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” lập ngày 02/3/2023 giữa anh Quang và Ngà, bản chính cơ quan điều tra trả lại cho anh Quang, còn sao lưu 01 bản đánh số bút lục lưu hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Quang đã nhận đủ 60.000.000 đồng tiền thuê xe và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Anh Tân yêu cầu Ngà trả lại số tiền 150.000.000 đồng đặt cọc mua xe, đến nay Ngà chưa trả lại tiền cho anh Tân. Anh Hùng chưa có yêu cầu anh Tân trả lại tiền đặt cọc thuê xe.

Về điều kiện kinh tế, qua xác minh, cơ quan điều tra xác định: Bị cáo không có tài sản riêng nào có giá trị ngoài những đồ dùng sinh hoạt cá nhân thiết yếu.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-VT ngày 23/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố bị cáo Phùng Văn Ngà về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thực hành quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Văn Ngà từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2024.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngà

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận anh Quang đã nhận đủ 60.000.000 đồng tiền thuê xe và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Tân số tiền 150.000.000 đồng mà anh Tân đã đặt cọc mua xe.

Đối với số tiền đặt cọc của anh Hùng là 147.000.000 đồng. Anh Hùng chưa có yêu cầu anh Tân trả lại tiền đặt cọc nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 05/7/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho anh Hồ Minh Quang 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS 19A-108.41 số máy G4FGFS899620, số khung RNYD41A6FC060495, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5317137 là tài sản hợp pháp của anh Hồ Minh Quang, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 3012195 của anh Nguyễn Xuân Hùng (anh Hùng không có yêu cầu đề nghị gì đối với giấy chứng nhận này)

- Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy biên nhận thể chấp của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Hùng Vương; 02 USB chứa tệp tin video hình ảnh do anh Trần Văn Tân và Nguyễn Xuân Hùng giao nộp có nội dung Ngà bán xe cho anh Tân và nhận đặt cọc của anh Tân số tiền 150.000.000 đồng được niêm phong; 01 “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” lập ngày 02/3/2023 giữa anh Quang và Ngà, bản sao.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định: Ngày 02/3/2023, tại nhà Phùng Văn Ngà ở khu Hoà Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Phùng Văn Ngà có hành vi thuê xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, biển kiểm soát 19A-108.41 trị giá 340.000.000 đồng của anh Hồ Minh Quang sau đó mang đi bán cho Trần Văn Tân lấy số tiền 150.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Do vậy có đủ yếu tố cấu thành tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Ngà về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo Ngà phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hậu quả xảy ra, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Phùng Văn Ngà chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và bị kết án. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Văn Ngà không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

..... Đối với số tiền 150.000.000 đồng mà anh Trần Văn Tân đã đặt cọc mua xe . Cần buộc bị cáo phải trả lại cho anh Trần Văn Tân số tiền 150.000.000 đồng.

Đối với số tiền đặt cọc của anh Nguyễn Xuân Hùng là 147.000.000 đồng. Anh Nguyễn Xuân Hùng chưa có yêu cầu anh Trần Văn Tân trả lại tiền đặt cọc nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng, quyết định đã có hiệu lực nên ngày 05/7/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho anh Hồ Minh Quang 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3,

BKS 19A-108.41 số máy G4FGFS899620, số khung RNYD41A6FC060495, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5317137 là tài sản hợp pháp của anh Hồ Minh Quang, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 3012195 của anh Nguyễn Xuân Hùng (anh Hùng không có yêu cầu đề nghị gì đối với giấy chứng nhận này cần xác nhận).

- Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Hùng Vương; 02 USB chứa tệp tin video hình ảnh do anh Trần Văn Tân và Nguyễn Xuân Hùng giao nộp có nội dung Ngà bán xe cho anh Tân và nhận đặt cọc của anh Tân số tiền 150.000.000 đồng được niêm phong; 01 “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” lập ngày 02/3/2023 giữa anh Quang và Ngà, bản sao.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

[6] Về án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Đối với anh Trần Văn Tân là người mua xe ô tô của Ngà: Khi mua xe anh Tân đã hỏi Ngà về nguồn gốc xe, anh Tân không biết chiếc xe là do Ngà thuê của anh Quang sau đó mang đi bán nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Tân là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Xuân Hùng là người mua xe ô tô của anh Tân: Khi mua xe, anh Hùng được anh Tân gửi cho đoạn video quay lại hình ảnh Ngà cam kết xe của Ngà, anh Hùng không biết xe do Ngà vi phạm pháp luật mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Lê Trí Tú là người mượn xe của anh Hùng để làm phương tiện đi lại. Anh Tú không biết chiếc xe trên là tài sản vi phạm pháp luật nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Vũ Quốc Khánh là người được Ngà đưa 10.000.000 đồng để chuyển trả tiền thuê xe cho anh Quang: Anh Khánh không biết Ngà mang xe của anh Quang đi bán, không được bàn bạc, trao đổi hay hưởng lợi gì từ Ngà nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Hồ Minh Quang: anh Quang cho Ngà thuê xe làm phương tiện đi lại, anh Quang được Ngà trả 60.000.000 đồng tiền thuê xe 06 tháng đây là tiền theo thỏa thuận dân sự giữa anh Quang và Ngà nên cơ quan điều tra không thu hồi số tiền trên là phù hợp.

Về phía Ngân Hàng đã cho anh Quang thế chấp giấy tờ xe để vay tiền nhưng hiện nay anh Quang đã tắt toán xong khoản nợ cho ngân hàng, ngân hàng không có ý kiến hay đề nghị gì là phù hợp.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 170, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn Nga phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Nga 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2024.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nga

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Trần Văn Tân số tiền 150.000.000 đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

[3] Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 05/7/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho anh Hồ Minh Quang 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, BKS 19A-108.41 số máy G4FGFS899620, số khung RNYD41A6FC060495, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5317137 là tài sản hợp pháp của anh Hồ Minh Quang, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 3012195 của anh Nguyễn Xuân Hùng (anh Hùng không có yêu cầu đề nghị gì đối với giấy chứng nhận này).

-Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Hùng Vương; 02 USB chứa tệp tin video hình ảnh do anh Trần Văn Tân và Nguyễn Xuân Hùng giao nộp có nội dung Nga bán xe cho anh Tân và nhận đặt cọc của anh Tân số tiền 150.000.000 đồng được niêm phong; 01 “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” lập ngày 02/3/2023 giữa anh Quang và Nga (bản sao).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

[3]. Về án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được

giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP.Việt Trì;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Công an TP.Việt Trì;
- Chi cục THADS TP.Việt Trì;
- UBND phường Minh Nông, TP. Việt Trì;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ.... phút ngày 21 tháng 02 năm 2025.
Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử
cùng nghe và ký tên./.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên

Tòa án nhân dân
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 21 tháng 02 năm 2025

Biên bản Nghị quyết

Vào hồi giờ ngày 21 tháng 02 năm 2025

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh

Ông Trần Đình Đậu

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

Phùng Văn Ngà, sinh ngày 15/01/1981; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu Hoà Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

2. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập và bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều đảm bảo chặt chẽ đúng quy định, quy trình do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Căn cứ vào khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 584, Điều 585 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. [1]. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn Ngà phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Ngà (.....) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2024.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngà

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Tân số tiền 150.000.000 đồng.

[3] Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 05/7/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho anh Hồ Minh Quang 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, BKS 19A-108.41 số máy G4FGFS899620, số khung RNYD41A6FC060495, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5317137 là tài sản hợp pháp của anh Hồ Minh Quang, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 3012195 của anh Nguyễn Xuân Hùng (anh Hùng không có yêu cầu đề nghị gì đối với giấy chứng nhận này).

-Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Hùng Vương; 02 USB chứa tệp tin video hình ảnh do anh Trần Văn Tân và Nguyễn Xuân Hùng giao nộp có nội dung Ngà bán xe cho anh Tân và nhận đặt cọc của anh Tân số tiền 150.000.000 đồng được niêm phong; 01 “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” lập ngày 02/3/2023 giữa anh Quang và Ngà, bản sao.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

[3]. Về án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút ngày ... tháng ... năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THO**

**Trần Thị Kim Liên
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Sè: 33/2025/HSST - Q§TG

Việt Trì, ngày 21 tháng 02 năm 2025

Quyết Định T' M GIAM

Tọa, n nh©n d©n THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, t¸nh phó th¸

Thành phần Hội đồng xét xử s¸, thêm g¸m cũ:

Thêm ph¸n - Chủ to ' phi¸n tọa: Bà Trần Thị Kim Liên

C¸c H¸i thêm nh©n d©n: 1/ Ông Vũ Hùng Tuấn

2/ Ông Nguyễn Duy Tính

C¸n c¸ v¸o c¸c Điều 109; 113; 119 v¸ 329 cũa B¸ luật T¸ tổng h¸nh sù;

C¸n c¸ v¸o bi¸n b¸n ngh¸, n ngày 21 tháng 02 năm 2025 cũa H¸i ¸¸ng xét xử s¸, thêm;

X¸t th¸y c¸n thiết ti¸p t¸c t' m giam b¸ c¸o ¸¸ ¸¸m b¸o cho thi h¸nh, n.

Quyết Định:

Điều 1

T' m giam b¸ c¸o: **Phùng Văn Ngà**, sinh ngày 15/01/1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu Hoà Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Nghề nghiệp: Không

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù

Theo kho¸n 3 §i¸u 175 B¸ luật H¸nh sù.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên
đán.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an thành phố Việt Trì căn cứ nhiệm vụ hình
quyết định như sau.

Nội dung:

- Nhà tạm giữ CA TP. Việt Trì;
- VKSND TP. Việt Trì;
- Bộ công;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Kim Liên

Tọa lạc tại đơn
HUYỆN LÂM THAO
tỉnh phó

cổng hợp xã hội chính nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Lâm Thao, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Số: 09/2023/HSST - QSTG

Quyết định TẠM GIAM

Tọa lạc tại đơn **HUYỆN LÂM THAO**, tỉnh phó

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Vũ Thị Thanh Hương

2/ Ông Cao Xuân Huy

Căn cứ vào các Điều 109; 113; 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng
hình sự;

Căn cứ vào biên bản phiên họp ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Hội
Đồng xét xử sơ thẩm;

XĐt thêy cçn thiết tiỐp tồc t' m giam bđ c, o ỚỚ Ớ m bđo cho thi
hính ,n.

QuyỐt Ớnh:

Điêu 1

T' m giam bđ c, o: **Vương Hữu Minh**; sinh ngày 05/10/2004 tại huyện
Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu Hòa Bình, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm
Thao, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt.....

.....

Theo khoản 1 §100 173 Bộ luật Hình sự.

Thêi h' n t' m giam lư 45 (bên mư Ới l' m) ngày, kố tổ ngày tuy^an
,n.

Điêu 2

Tr' i t' m giam CẦng an tỖnh Phó Thă cũ tr, ch nhiỖm thi hính quyỐt
Ớnh nưy./.

NỚi nhỄn:

- Tr' i TG + VKS;

- Bđ c, o;

- L ưư hă sỚ, vồ ,n.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOẠ

Trần Thị Kim Liên

Tổm ,n nhỒn dỒn
HUYỆN LÂM THAO
tỖnh phó thă

céng họp x· hêi cũn nghƯa viỐt nam
Ớéc lỄp - Tồ do - H' nh Phóc

Sê: 46/2023/TB-TA

Lâm Thao, ngày 20 th, ng 7 n' m 2023

**Thẩm phán
kết luận xét xử hình sự**

toàn quyền nhân dân HUYỆN LÂM THAO, tởnh phó thả

- Căn cứ vào §100 262 của Bộ luật về tổng hình sự;

- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2023/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tởnh Phó Thả. Thẩm phán cho UBND thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và UBND xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ biết kết quả xét xử vô hình sự sơ thẩm về các bị: Nguyễn Quang Viên, sinh ngày 14/06/2006 (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 3 tháng 19 ngày); nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 9, Thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Văn Nam, sinh ngày 17/9/2004, ĐKNKTT: Kh 13, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 90, Điều 91; Điều 98, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang Viên.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 36, của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Nam.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 và Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang Viên, Nguyễn Văn Nam phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Viên 20 (Hai mươi) tháng tù, bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ (Từ ngày 4/10/2022 đến ngày 13/10/2022). Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Viên.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nam 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Phù Ninh nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Nam cho UBND xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Nam có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Nam thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn Nam. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nam phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nam

[2]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 28/3/2023, ông Lý nhận lại 01 ví giả da màu nâu, kẻ caro, có khóa séc bằng kim loại màu vàng, dài 21cm, rộng 10cm, bên trong có 04 ngăn ví; 01 chiếc thang bằng kim loại, dài 246cm, rộng 29cm; thang có 10 bậc thang, khoảng cách giữa các bậc đều là 27cm.

Xác nhận ngày 30/12/2023 anh Tuấn nhận lại 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad L540 màu đen; chị Phương nhận lại 01 chỉ vàng ta, loại vàng 24k không rõ hình có trọng lượng 3,75gam.

Buộc bị cáo Viên, anh Việt phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang Hưng 2.400.000 đồng. Kỷ phần của bị cáo Viên là 1.200.000 đồng; kỷ phần của anh Việt là 1.200.000 đồng. Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến Việt tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000 đồng.

Buộc bị cáo Viên, bị cáo Nam phải bồi thường cho ông Hoàng Văn Lý 3.300.000 đồng. Kỷ phần của Viên là 3.000.000 đồng; kỷ phần của Nam là 300.000 đồng. Quá trình điều tra, Nam đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng.

Buộc bị cáo Viên phải trả cho anh Lê Văn Hân số tiền 4.930.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo và anh Việt phải bồi thường:

- Bị cáo Nguyễn Quang Viên là 9.130.000 đồng. Bị cáo Viên là người chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không có tài sản gì. Do vậy, bà Nguyễn Thị Trường là người giám hộ cho bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại là anh Nguyễn Quang Hưng, ông Hoàng Văn Lý và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Hân.

- Bị cáo Nguyễn Văn Nam là: 300.000 đồng. Nguyễn Văn Nam đã nộp bồi thường trước xét xử;

- Anh Nguyễn Tiến Việt là 1.200.000 đồng. Nguyễn Tiến Việt đã nộp bồi thường trước xét xử.

Tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Loan 01 xe mô tô có dán nhãn mác HONDA DREAM, xe màu tím than, xe không có yếm, bị bung vỡ vỏ nhựa ở nhiều vị trí, không đeo biển số xe, xe không có gương chiếu hậu hai bên, xe đã cũ, nát, đã qua sử dụng; 01 Biển số xe 19K3 - 6044, đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Nguyễn Quang Hưng: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, màn hình bị nứt, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei: 352049/11/166314/3, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động được; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu đen, mặt kính màn hình

điện thoại có vết rạn, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei 1: 355758/08/864879/9, số imei 2: 355759/08/864879/7, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, vỏ ốp phía sau của điện thoại bị bung rời khỏi điện thoại, hờ linh phụ kiện bên trong điện thoại, trên mặt phía sau của vỏ ốp bị bung có in số imei: 353408/11/823270/9, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 đồng hồ đeo tay, có ký hiệu ghi chữ GUOU, có quai đeo giả da màu nâu, đồng hồ đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 96,6 cm, đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 1m, đã qua sử dụng; 02 chiếc dép xốp đế dép màu đỏ, quai dép màu đen, đều có kích thước 26 x 9 cm, đế cao 3 cm, dép đã cũ, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió, màu xanh đen, size L, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dạng vải nỉ, màu xanh xám, phía trong áo khoác có gắn nhãn mác SUPIMA, phía trước ngực áo có chữ ESSENTIALS, áo đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò, màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi ni lông màu đỏ, kích thước 42,3 x 31,5cm, đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2023)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Quang Viên, Nguyễn Văn Nam mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

Về án phí dân sự trong vụ án hình sự: Miễn án phí dân sự cho bà Trường.

Nơi nhận:

- UBND thị trấn Phong Châu
- Huyện Phù Ninh;
- UBND xã Phù Ninh,
- huyện Phù Ninh
- Lưu hồ sơ, vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Lâm Thao, ngày 24 tháng 3 năm 2023

Số: 06 /2023/HSST-QĐTG

quyết định tạm giam
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ
Thụ hình phạt Hết hạn xử lý thêm giam cầm:

Thêm phạm nhân - Chỉ tội phạm: Bà Trần Thị Kim Liên

Các phạm nhân nhậm chức: 1/ Ông(Bà): Hà Thanh Phong

2/ Ông(bà): Vũ Thị Thanh Hương

Căn cứ vào các Điều 79 ; 80 ; 88 và 228 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ vào biên bản họp các ngày 21 tháng 3 năm 2023 và ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng xét xử thêm.

XĐt thấy cđn tiếp tục t' m giam bđ c, o @Ó @m bđo cho viÖc thi hính
n s— thEm.

QuyÖt @đnh

1/ T' m giam bđ c, o: **Phùng Văn Long**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1993;
nơi ĐKNKTT+ Chỗ ở: Khu Hùng Thao, xã Hà Thạch, TX Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Bđ Toμ n cẾp s— thEm xö ph't:

.....

VÒ tói: “Cướp tài sản” theo kho¶n 2 §iÖu 168 Bộ luật Hình sự

Thêi h' n t' m giam lụ 45 (bên m—i l' m) nguy kÓ tổ nguy tuyªn n
s— thEm.

2/ Tr'i giam C«ng an TØnh Phó Thã cũ tr, ch nhiÖm thi hính quyÖt
@đnh nµy.

N—i nhËn:

- VKSND H. Lâm Thao;

toμ

- Bđ c, o;

- Tr'i giam;

- L-u HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

ThEm ph, n - Chñ to' phiªn

Trần Thị Kim Liên

Héi @ång xĐt xö @· chuyón giao quyÖt @đnh trªn cho tr'i giam vµ
bđ c, o:

Tr'i giam ký nhËn

Bđ c, o ký nhËn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 28 tháng 12 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lược;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tâm;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Xuân Diễn - sinh năm 1930; tại: Xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

a/ Vụ án thuộc trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung hay không: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3

b/ Tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, viện kiểm sát, người tham gia tố tụng cung cấp: Hợp pháp

Kết quả biểu quyết: 3/3

c/ VÔ tểi danh: Bị cáo **Nguyễn Xuân Diễn** phạm tểi “Lừa đảo chiếm đoạt tểi s”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

d/ VÔ ềi ều luật ,p đông: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 139 BLHS năm 1999; điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2017; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

e/ VỒ mọc hình phạt: Xử phạt Nguyễn Xuân Diễn 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo quy định tại Điều 64 của Luật thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

g/ Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân Diễn.

Kết quả biểu quyết: 3/3

h/ Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Xuân Diễn đã bồi thường đủ cho bị hại là ông Ngô Hữu Linh số tiền: 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3

i/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ toàn bộ giấy tờ thu giữ liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Xuân Diễn.

Kết quả biểu quyết: 3/3

k/ Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Xuân Diễn.

Kết quả biểu quyết: 3/3

l/ Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hợp pháp.

Biên bản lập xong hải.....giê..... cũng ngụy vµ Ắc l'i mãi ng -êi
cũng nghe vµ nhứt trÝ ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thao, ngày tháng 01 năm 2019

CÁO TRẠNG
VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 38 ngày 30/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ về vụ: “**Cướp tài sản**”, quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Quyết định khởi tố bị can số 60,61 ngày 30/5/2018 và số 98,99 ngày 10/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đối với Lê Quang, Nguyễn Huy Tuấn, Phùng Văn Long, Nguyễn Hồng Phong về tội “**Cướp tài sản**” quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự;

Căn cứ bản Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 05 ngày 09/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao;

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 02, 03 ngày 09/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đối với Nguyễn Huy Tuấn, Phùng Văn Long.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Nguyễn Quang Sơn, sinh năm 1997, ở thôn 10, xã Mậu Đông, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và Nguyễn Vinh Hiển, sinh năm 1998, ở khu 2, xã Tân Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (cả hai đều là sinh viên trường Đại học Công nghiệp Việt Trì) có mâu thuẫn với nhau, nên Nguyễn Quang Sơn gọi điện thoại cho Lê Quang (tên gọi khác: Quang Sọt), sinh năm 1994, ĐKNKTT: Thôn 3, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, nhờ Quang giải quyết mâu thuẫn hộ.

Khoảng 13 giờ ngày 01/3/2018, Lê Quang rủ bạn là Nguyễn Huy Tuấn, sinh năm 1996, ở khu 9, xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao; Phùng Văn Long, sinh năm 1995, ở khu 3, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ và Nguyễn Hồng Phong, sinh năm 1995, ở khu Núi Miếu, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh cùng đi đến gặp Sơn. Đến cổng trường Đại học Công nghiệp Việt Trì thuộc khu 10, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, Quang gọi điện thoại cho Sơn và gặp Sơn. Sơn có dẫn nhóm của Quang đến phòng trọ của Hiển ở khu 10, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao nhưng không gặp Hiển. Cả nhóm quay lại cổng trường, Sơn nhìn thấy anh Lê Thanh Quyền, sinh năm 1998, ở khu 3, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, Sơn nhận ra anh Quyền có đi cùng với Hiển hôm xảy ra mâu thuẫn nên có nói lại với Quang. Quang, Tuấn, Long, Phong và Sơn cùng

đi lại chỗ anh Quyền, Quang hỏi anh Quyền “thằng Hiền đâu”, Quyền nói không biết. Nhóm của Quang bảo anh Quyền đi cùng đến quán nước gần cổng trường để nói chuyện. anh Quyền có gọi điện thoại cho Hiền nhưng Hiền không nghe máy mà nhắn tin lại chiều mới xuống được. Quang nói với anh Quyền, khi nào Hiền đến gặp thì mới cho anh Quyền về. Sau đó, cả nhóm cùng đến quán bia Dũng Thảo ở khu 6, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao để uống bia. Khi đang uống bia thì Phong có gọi điện cho Nguyễn Quang Minh, sinh năm 1995, ở khu 10, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh và Nguyễn Minh Quang, sinh năm 2001, ở khu 3A, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao đến uống bia cùng. Sau đó, cả nhóm đến quán Karaoke Thy Ca ở khu 9, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao để hát. Hát được một lúc thì Lê Quang bảo tất cả ra ngoài, còn lại Lê Quang, Tuấn, Phong, Long, anh Quyền và Sơn ở trong phòng hát. Tại đây, Lê Quang nói với anh Quyền “bây giờ mày định thế nào, ngu thì phải trả giá bằng tiền mặt, mày lo cho tao bảy triệu”. Do sợ bị đánh nên anh Quyền có nói với Lê Quang “em lo năm triệu được không?”, Quang nói với anh Quyền “thích mặc cả à, thế thì 10 triệu” (ý của Lê Quang là Quyền phải đưa cho 10 triệu đồng), đồng thời Lê Quang tay cầm cây gậy bằng kim loại, dài 64,5cm (loại gậy ba khúc, chiều dài ba khúc khác nhau, khúc phần đầu gậy có chiều dài 21cm, khúc thứ hai dài 19,5cm, khúc thứ ba dài 24cm) đập vào vai anh Quyền, rồi bắt anh Quyền quỳ xuống nền phòng hát, anh Quyền không quỳ thì bị Phong, Long, Tuấn quát, đá vào người, Phong cầm chai bia mở sẵn trên bàn sóc sóc rồi phụt bia vào người anh Quyền, thấy vậy Sơn can ngăn, cầm chai bia từ tay Phong để xuống bàn. Sau khi bị đánh, anh Quyền hoảng sợ quỳ xuống và xin nhóm Quang cho đi ra nhà anh chị Trường Hạnh ở gần cổng trường Đại học Công nghiệp Việt Trì để vay tiền đưa cho nhóm của Quang theo yêu cầu của Quang. Lê Quang đồng ý và bảo Tuấn đi xe mô tô của anh Quyền đưa anh Quyền lên quán cầm đồ nhà chị Ngô Thị Hạnh, sinh năm 1984 ở khu 10, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao. Vì thấy mọi người lên xe đi nên Minh nghĩ mọi người đi về nên cùng chờ bạn gái là Nga về Phù Ninh. Khi đi qua khu vực cổng trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, Minh thấy mọi người đứng đông, có cả Lê Quang nên Minh có dừng xe lại phía đối diện quán cầm đồ nhà chị Hạnh. Anh Quyền có nói với Lê Quang vì không có người ký bảo lãnh vay tiền nên không vay được tiền, Lê Quang và Tuấn chửi anh Quyền, Lê Quang dung gậy ba khúc vụt vào chân anh Quyền, Tuấn dung chân tay không đảm, đá anh Quyền và đe dọa anh Quyền nếu anh Quyền không nhờ được người ra ký bảo lãnh vay tiền thì đừng có trách. Sau đó Lê Quang, cùng Tuấn, Phong, Long đi ra đứng ở đường bê tông cách quán cầm đồ nhà chị Hạnh khoảng 100m, khi nhìn thấy Minh, Lê Quang có nói với Minh tí nữa cầm tiền hộ. Do hoảng sợ bị đánh bên Quyền gọi điện thoại cho bạn đến ký vào giấy bảo lãnh để vay của chị Hạnh 10.000.000đ (mười triệu đồng). Anh Quyền cầm tiền, đi ra cửa quán nhìn thấy Minh nên anh Quyền đưa tiền cho Minh (anh Quyền khai vì nhìn thấy Minh đi cùng nhóm của Quang nên nghĩ Minh cũng thuộc nhóm của Quang nên đưa tiền cho Minh; còn Minh khai nghĩ là Quyền nợ tiền của Quang, đi vay tiền để trả cho Quang nên Minh cầm hộ Quang). Minh cầm tiền xuống đưa cho Quang. Quang cầm tiền và có nói với Minh “cầm mấy đồng mà tiêu” nhưng Minh không cầm và đi về cùng bạn gái. Quang đưa cho Sơn 2.000.000đ (hai triệu đồng) để trả cho Sơn tiền Sơn trả tiền hát và tiền

uống bia nhưng Sơn không cầm, Quang nói “mày sinh viên lấy đâu ra tiền”, do sợ Lê Quang nên cầm 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền mà Sơn đã bỏ ra để trả tiền hát và uống bia. Quang nói với anh Quyền “có thích báo công an không”, anh Quyền sợ nên trả lời “không”. Sau đó Quang, Tuấn, Phong, Long về Phù Ninh cùng nhau đi ăn uống hết số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng), còn số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) Quang cầm. Khoảng 2 ngày sau, do suy nghĩ thấy hành vi của mình là sai nên Lê Quang có cùng với Tuấn, Phong, Long góp đủ số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và nhờ người đưa đến gặp anh Quyền để trả lại tiền cho anh Quyền.

Sau khi bị đánh và chiếm đoạt số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) như đã nêu trên, anh Lê Thanh Quyền đến Công an huyện Lâm Thao trình báo nội dung sự việc. Anh Quyền không đề nghị gì về thương tích do nhóm Quang gây ra vì anh Quyền chỉ bị xây xát da nhẹ, không phải đi điều trị gì (BL 73 đến 89)

Động cơ, mục đích của Lê Quang và đồng bọn là nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) của anh Lê Thanh Quyền.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, các bị can Quang, Phong thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Các bị can đã cùng góp tiền để trả lại cho anh Quyền số tiền đã chiếm đoạt 10.000.000đ (mười triệu đồng)

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với Nguyễn Hồng Phong: Không.

Đối với Lê Quang: có 01 tiền án về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chưa được xóa án tích.

Tạm giữ, thu giữ đồ vật tài liệu:

Ngày 02/3/2018, Nguyễn Quang Sơn tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền Sơn đã cầm từ Quang (BL 58).

Ngày 20/3/2018, Lê Quang tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 gậy bằng kim loại, dài 64.5cm, có ba khúc (các khúc có chiều dài lần lượt: 21, 19,5, 24cm), là chiếc gậy Quang đã sử dụng để đánh anh Quyền ngày 01/3/2018 (BL 59).

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Lê Quang, Tuấn, Phong, Long đã tự góp tiền với nhau đủ 10.000.000đ (mười triệu đồng) để trả lại cho anh Lê Thanh Quyền, anh Quyền đã nhận lại tiền và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự, anh Quyền không đề nghị gì về thương tích do bị Lê Quang, Tuấn, Phong, Long gây ra và có quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho những người đã chiếm đoạt tài sản của mình (BL 85).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên, KẾT LUẬN

Ngày 01/3/2018, Lê Quang, Nguyễn Huy Tuấn, Nguyễn Hồng Phong, Phùng Văn Long có hành vi dùng gậy ba khúc có chiều dài 64.5cm để đánh, ép buộc anh Lê Thanh Quyền đi vay số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để chiếm đoạt.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

1. Họ tên: **Lê Quang**; Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Quang Sọt;
- Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1994;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
- Trình độ học vấn: 12/12;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Nơi sinh: huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ;
- Nơi ĐKNKTT: Thôn 3, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ;
- Nơi ở: Khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bố đẻ: Lê Quang Lực, sinh năm 1963, hiện lao động tự do tại xã Phú Nham, huyện Phù Ninh;
- Mẹ đẻ: Trần Thị Minh, sinh năm 1962, hiện lao động tự do tại tỉnh Sơn La;
- Anh, chị em ruột: gia đình có 3 người, bị can là thứ ba;
- Vợ, con: Chưa có;
- Tiền án: Bản án hình sự phủ thẩm số 03/2016/HSPT ngày 15/01/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Chấp hành xong ngày 29/5/2017;
- Nhân thân:
+ Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2011/HSST ngày 12/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản;
+ Quyết định xử phạt Hành chính số 75/QĐ-XPHC ngày 14/3/2012 Công an huyện Lâm Thao xử phạt 750.000đ về hành vi “tụ tập đông người nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”;
+ Bản án hình sự số 48/2012/HSST ngày 18/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với 15 tháng cải tạo không giam giữ của Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2011/HSST ngày 12/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tổng là 29 tháng tù. Chấp hành xong ngày 28/4/2014.
+ Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ tuyên phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Chưa chấp hành án).
- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ theo Quyết định gia hạn tạm giam để truy tố số 01/QĐ-VKSLT ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao từ ngày 10/01/2019 đến ngày 24/01/2019.

2. Họ tên: **Nguyễn Hồng Phong**; Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Không;
- Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1995;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
- Trình độ học vấn: 9/12;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Nơi sinh: huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;

- Nơi cư trú: khu Núi Miếu, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bố đẻ: Nguyễn Kiều Huy, sinh năm 1968. Đang chấp hành án tại Trại giam Hồng Ca;
- Mẹ đẻ: Phạm Thị Nga, sinh năm 1976, hiện lao động tự do tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai;
- Anh, chị em ruột: gia đình có 2 người, bị can là thứ nhất;
- Vợ, con: Chưa có;
- Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân

+ Quyết định xử phạt Hành chính số 75/QĐ-XPHC ngày 14/3/2012 Công an huyện Lâm Thao xử phạt 750.000đ về hành vi “tụ tập đông người nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”;

+ Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 03/9/2012 Công an huyện Phù Ninh xử phạt 375.000đ về hành vi Đánh nhau;

+ Ngày 24/10/2018, bị Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh khởi tố bị can số 137 về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản;

- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ theo Quyết định gia hạn tạm giam để truy tố số 02/QĐ-VKSLT ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao từ ngày 10/01/2019 đến ngày 24/01/2019.

Hành vi của Lê Quang, Nguyễn Hồng Phong, Nguyễn Huy Tuấn, Phùng Văn Long đã phạm vào tội Cướp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự:

Điều 168 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

a, ...;

....

d, sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác”.

Các bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Hồng Phong: Không chấp chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với Lê Quang: Chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (tái phạm).

Đối với Nguyễn Huy Tuấn, Phùng Văn Long có vai trò đồng phạm cùng Lê Quang, Nguyễn Hồng Phong, Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can, Nguyễn Huy Tuấn, Phùng Văn Long đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh truy nã đối với Tuấn và Long. Ngày 09/12/2018, Cơ quan điều tra Kết luận điều tra vụ án và đề nghị truy tố đối với Lê Quang và Nguyễn Hồng Phong về tội Cướp tài sản theo điểm

d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Nguyễn Huy Tuấn, Phùng Văn Long là phù hợp.

Đối với Nguyễn Quang Sơn, là người trực tiếp nhờ Lê Quang đến giải quyết mâu thuẫn cá nhân, chứng kiến việc Lê Quang cùng đồng bọn có hành vi đánh, ép anh Lê Thanh Quyền để chiếm đoạt số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), tuy nhiên Sơn không tham gia gì vào việc đánh, ép anh Quyền, Sơn cũng không nhờ Quang đánh, ép anh Quyền để lấy tiền. Khi lấy được tiền từ bị hại, Lê Quang có đưa tiền cho Sơn vì Sơn đã trả tiền hát và uống bia cho cả nhóm, theo lời khai của Sơn vì thấy thái độ của Quang hung hăng, Sơn sợ nên cầm số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi xảy ra sự việc, Sơn có việc gia đình nên ngày hôm sau đã tự giác đến Công an huyện Lâm Thao trình báo sự việc, tố cáo về hành vi vi phạm của nhóm Lê Quang và nộp số tiền Lê Quang đưa để trả tiền hát và uống bia (BL 165 đến 163). Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với Sơn là phù hợp.

Đối với Nguyễn Quang Minh, có hành vi cầm 10.000.000đ (mười triệu đồng) từ anh Lê Thanh Quyền đưa cho Lê Quang, bản thân Minh khai không biết việc anh Quyền bị nhóm Lê Quang đánh, ép đi vay tiền. Minh nghĩ số tiền trên là do anh Quyền vay của Quang trước đó, anh Quyền tự nguyện vay tiền để trả cho Quang nên Minh cầm hộ và đưa số tiền đó cho Quang. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Minh là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ để xét xử bị can Lê Quang, Nguyễn Hồng Phong có lý lịch nêu trên về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như viện dẫn trên.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có tập, bằng Tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến .../.
- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND huyện Lâm Thao;
- VKS tỉnh ;
- Cơ quan CSĐT;
- Các bị can;
- Lưu HSVA, HSKS, VP.

VIỆN TRƯỞNG

Vũ Công Thuận